

KỸ THUẬT TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY HỒNG

I. Nguồn gốc:

Được trồng phổ biến nhất hiện nay là hồng phương đông có nơi gọi là hồng á nhiệt đới “Hồng nhật bản” hiện nay ở Nhật Bản có trên 40 loài và Trung Quốc 30 loài.

Ở Việt Nam không xác định được nguồn gốc và xuất xứ cây hồng. Chỉ biết rằng hiện nay hồng được trồng rộn ở các tỉnh phía bắc và vùng cao của Miền Nam (Đà Lạt).

II. Giá trị kinh tế:

Hồng là một cây ăn quả á nhiệt đới, chịu rét nó cho quả ngọt và béo, quả chứa từ 10 - 16% đường. Quả hồng được dùng để ăn tươi, sấy khô.

Quả hồng còn dùng làm thuốc, quả ngâm rượu uống chống suy nhược, tai quả sấy khô dùng chữa ho, nấc, đầy bụng.

III. Những yếu tố ngoại cảnh ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây hồng:

1. Ánh sáng:

Cây cần cho quang hợp, lá thoát hơi nước và quyết định đến phương hướng sinh trưởng của cành và lá.

2. Nhiệt độ:

Nhiệt độ ảnh hưởng và quyết định đời sống của cây trồng, Hồng là cây thích ứng rộng với phạm vi biến đổi của nhiệt độ.

Để sinh trưởng bình thường, quả chín đảm bảo chất lượng cần tổng tích ôn trên 3500°C , sự sinh trưởng và nảy lộc ổn định trong điều kiện nhiệt độ ngày đêm trên 10°C , yêu cầu nhiệt độ để ra nụ là 16°C , nhiệt độ tốt nhất để cây sinh trưởng là $17 - 19^{\circ}\text{C}$, thời điểm nở hoa $20 - 22^{\circ}\text{C}$.

3. Nước:

Nước tham gia cấu trúc hoạt động sống của cây, thiếu nước cây quang hợp kém sẽ làm giảm khả năng chịu rét, năng suất kém, lượng mưa tối đa hàng năm để cho hồng sinh trưởng và phát triển là 1200 - 2100mm.

* Ở Hà Tĩnh lượng mưa quá cao so với yêu cầu của cây hồng nên chỉ trồng được trên đất chân đất cao và có điều kiện thoát nước tốt.

4. Đất đai:

Hồng là loại cây trồng không kén đất với điều kiện tầng đất dày 1m trở lên, mực nước cao trên 1m là trồng được.

IV. Kỹ thuật trồng rộn:

1. Các giống hồng phổ biến:

a. Hồng hạc tử: Được trồng chủ yếu ở Phong Châu, Việt trì Vĩnh Phú. Cây cao, lô khoe lá hình chóp rộng, mặt trên lá xanh hơi vàng, mặt dưới màu xanh trắng không bóng, quả hình trụ chóp hơi tù có 4 cạnh, nặng từ 100 - 150g không

hạt, khi chín quả có màu vàng, thu hoạch vào giữa tháng 9 và ngâm 2 ngày để ăn được.

b. Hồng Thạch thất:

Trồng chủ yếu ở vùng Hà Nội, cây khoẻ phân cành hấp dẫn, lá hình bầu dục mặt trên có màu xanh đậm và bóng, mặt dưới có lông tơ màu vàng xanh, quả hình trụ tròn nặng từ 120 - 200g, quả từ 0 - 4 hạt chín vào tháng 11 - 12. Khi chín quả có màu vàng, thịt quả màu hồng cần giấm kỹ là ăn được.

c. Hồng tiến

Là giống hồng quý ở Lập Thạch - Vĩnh Phú, tiên diên Nghi xuân Hà Tĩnh. Cây khoẻ, tán rộng, lá to hình bầu dục, mặt trên xanh đậm không bóng mặt dưới có nhiều lông tơ trắng xanh, quả hình trụ vuông nặng từ 120 - 160g, không hạt chín tháng 10.

d. Hồng nhân hau:

Có ở lý nhân Hà Nam, cây phân cành thấp, tán lá hình cầu lá không bóng, quả có dạng hình chuông, nùm quả lõm xuống, nặng trung bình 100g, không hạt chín vào tháng 9 giấm 2 ngày là ăn được

e. Hồng dẻo quả vuông

Phân bố ở Đà Lạt, lá to, quả vuông, khi chín có màu đỏ hồng ăn ngon dẻo ít nước không hạt nặng 320 - 370g.

f. Hồng dẻo quả tròn dẹt

Có ở Đà Lạt quả tròn dẹt, thích hợp để ép khô, không hạt, nặng 200 - 250g.

g. Hồng dòn

Cây thấp lùn, quả tròn dẹt, quả già màu vàng đỏ, hái ăn ngay, quả nặng 200 - 250g, được trồng chủ yếu ở Đà Lạt

h. Hồng Vuông dòn lô

Được trồng ở Thạch Hà, thị xã Hà Tĩnh, cây to khoẻ, tán rộng, sai quả, quả vuông cần dồn được chia làm 4 múi rõ rệt, không hạt nặng 150 - 200g có thể chín cây, ngâm, giấm.

2. Trồng ra vườn sản xuất:

a. Thời vụ trồng:

Vào tháng 11 khi hồng rụng lá và tháng 1 tháng 2 trước khi hồng phát lộc.

b. Chuẩn bị đất đào hố:

Mỗi loại đất đều có khả năng trồng được hồng, nhưng tầng đất phải dày và mực nước ngầm cao

- Công tác khai hoang, làm đất được thực hiện như trồng cam, bưởi.

- đào hố ở đất vườn 0,6 x 0,7 x 0,7, ở vùng đồi nên đào sâu hơn rộng hơn kỹ thuật đào giống, đào hố trồng cam, bưởi.

c. Mật độ khoảng cách:

- Với cây sinh trưởng khoẻ: 6m x 6m ; 6m x 7m (300 - 350cây /ha)

- Cây sinh trưởng kém: 5m x 5m ; 5m x 6m (350 - 400cây/ha)

d. Bón phân lót:

Phân chuồng 40 - 45 kg, 0,5 kg lân lâm thao, 1kg vôi bột cho một hố, trộn phân lấp hố trước khi trồng 20 - 25 ngày(đào hố, bón phân được thực hiện như cây bưởi)

i. Kỹ thuật trồng:

Giống trồng cây cam bưởi, trồng xong nên từ gốc giữ ẩm bằng chất hữu cơ khô.

3. Chăm sóc vườn sản xuất:

a. Trồng xen:

Thời kỳ cây con nhỏ cần được chăm sóc chu đáo, để tận dụng đất đai ở thời kỳ này nên tiến hành trồng xen, ở vùng đồng bằng: chuối, đu đủ, các loại rau... vùng đồi: Lạc, đậu, tương, ớt, các loại muồng, tùy theo tán và bố trí đất trồng xen.

b. Tao hình cây con:

Được tiến hành trong 2 - 3 năm đầu để không chế thân chính, chỉ cao 0,8 - 1m đã phân cành cấp 1, để 4 - 5 cành cấp 1 (cành chính) các cành này dài 0,4 - 0,5 m, trên cành cấp 1 để 4 - 5 cành cấp 2, tạo cho các cành phân đều về các phía, cắt bỏ những cành nhỏ, yếu mọc thẳng, đối với những cành được chọn hàng năm bấm ngọn để mọc nhiều cành ngang, nhanh hình thành tán cây và thấp.

c. Cắt tỉa cành trên cây đã cho quả:

Cành quả hàng năm đều do chồi ngọn và chồi nách lá ở gân ngọn tạo ra do đó không nên cắt bớt cành mẹ.

Những cành đã ra quá thì phần lớn năm sau không ra quả nữa nên cắt bớt tạo cành mới cho quả năm sau. Đối tượng cắt tỉa là: Cành khô, bệnh, cành tôm...

d. Hồi phục cây già cỗi:

Thời kỳ này cây có cành khô nhiều, ra lộc ít, ít hoa năng suất giảm, khi thấy xuất hiện điều kiện trên thì tiến hành đốn thấp tán tận gốc cành chính và tăng cường bón thúc, tưới nước, sau 3 năm sẽ hình thành tán mới và bắt đầu cho thu hoạch.

h. Lương phân bón, thời kỳ và cách bón:

*Lương phân bón hàng năm: (kg/cây)

Tuổi cây	Phân chuồng	Lân Super	Đạm sunphat	Kali	Vôi bột	Tủ gốc
1 - 3	20 - 30	0,4 - 0,6	0,3 - 0,5	0,2	0	20 - 30
4 - 6	30 - 40	0,7 - 0,8	0,6 - 1,0	0,3	0,4	30 - 40
7 - 10	40 - 50	0,9 - 1,2	1,1 - 1,5	0,5	0,6	50
11 - 15	50 - 60	1,1 - 1,8	1,6 - 2,0	0,8	0,8	60
16 - 20	70	1,9 - 2,5	2,1 - 3,0	1,0	1,0	70

* Thời kỳ bón: được chia làm 3 lần

- Bón lót cơ bản: Vào tháng 10 - 11: 100% phân chuồng, lân, vôi và 30 % kali
- Thúc lần 1 vào tháng 2: 50% đạm; 30% kali.
- Thúc lần 2 vào tháng 7: 50% đạm; 40% kali.

* Cách bón: được thực hiện như canh, bưởi

V. Thu hoạch và chế biến:

1. Thu hoạch:

Việc xác định thời điểm thu hoạch quả hồng rất quan trọng, thu non quả gần chín, thu già rẽ bị rụng gây thất thu, các giống khác nhau có màu sắc quả khác nhau khi chín có thể thu vào lúc quả chuyển màu từ xanh sang vàng hoặc đỏ, vỏ quả có một lớp phấn trắng mỏng.

2. Giảm hồng:

Trong nhân dân thường giảm hồng trong chum, vại kín sau khi thu hoạch rửa sạch quả để khô vỏ xếp hồng vào chum xung quanh một cái rọ đan bằng tre, xếp lên đến miệng, trong rọ tre đốt hương và dày kín.

3. Ngâm hồng:

Ngâm trong vại sành đổ đầy nước sạch, trong 2 ngày thay nước 1 - 2 lần sau 3 - 4 ngày thấy quả hết chất thì vớt ra, để khô từ 1 - 2 ngày sau là chín ngọt.

4. Kỹ thuật làm hồng khô:

Được tiến hành bằng cách phơi nắng hoặc sấy khô quả, làm khô phải là quả chín, nên chọn quả có thịt sáng màu, sản phẩm trong khi làm khô tốt nhất là những quả nguyên lành nhưng không còn vỏ, làm sạch vỏ có thể tiến hành bằng tay hay ngâm trong dung dịch NaOH 2%. Khi làm hồng khô chế độ nhiệt tối ưu là 40⁰C, tốc độ gió 2m/giây, quả hồng khô có độ ẩm đạt 35% sẽ dẻo nhất và dễ cất giữ.